Kính gửi: BQL Dự án VFD

Trước hết, chúng tôi xin cảm ơn các ý kiến phản hồi về báo cáo Chuỗi giá trị gỗ củi tại Thanh Hóa và Nghệ An của BQLDA tỉnh. Chúng tôi xin phép được trả lời như sau:

1. Đầu tiên, đây là dự án nghiên cứu về gỗ nhiên liệu. Tức là tất cả gỗ bất kể nguồn gốc, kích thước, chủng loại, mà được sử dụng để sinh nhiệt, tại quy mô gia đình, thương mại, và công nghiệp. Vì từ “gỗ nhiên liệu” có thể không được sử dụng tại địa phương nên trong báo cáo chúng tôi gọi là gỗ củi. Trong thực tế, gỗ củi tại các nhà máy công nghiệp có kích thước từ khoảng 15cm – 40cm, như trong các ảnh chụp đã thể hiện.

Rừng trồng tại Thanh Hóa và Nghệ An chủ yếu phục vụ gỗ nguyên liệu, như gỗ keo băm dăm để sản xuất bột giấy, luồng để làm đũa, đồ nội thất và các vật dụng gia dụng, sử dụng làm cột trong xây dựng, xoan và lát làm đồ mộc. Các mục đích sử dụng gỗ này không nhằm sinh nhiệt nên không thuộc khảo sát này.

Một phần cành nhánh của gỗ rừng trồng và vườn nhà được sử dụng để đun nấu tại hộ gia đình. Điều này đã bao gồm trong nội dung báo cáo.

1. Về tóm tắt báo cáo 10-15 trang, theo yêu cầu của BQL Dự án VFD, chúng tôi trình bày báo cáo chỉ trong 1 trang và chỉ gồm các nội dung chung, không bao gồm kết quả chi tiết.
2. Về phương pháp phân nhóm thành cluster, phương pháp này đã được trình BQL Dự án VFD để xin ý kiến và đã được chấp thuận trước khi tiến hành khảo sát.
3. Về việc đại diện cho miền núi, trung du, đồng bằng, phân nhóm từ nhóm 1 đến nhóm 6 đảm bảo đại diện cho 3 miền này vì trong tiêu chí phân nhóm có tiêu chí độ cao so với mực nước biển. Nhóm 5, 6 là vùng cao nhất và nhóm 1, 2 là vùng thấp nhất. Để đại diện được cho tỉnh thì nên lựa chọn đều các phân nhóm. Tuy nhiên khi lựa chọn phân nhóm thì ý kiến của BQL Dự án VFD là nên lựa chọn vùng cao hơn có nhiều rừng và có nhiều hoạt động của dự án. Vì vậy chúng tôi đã lựa chọn nhiều mẫu thuộc nhóm 5, 6 và chỉ có 1 mẫu thuộc nhóm 2.
4. Về số lượng nhà máy được khảo sát là 7 nhà máy là số lượng nhỏ so với quy mô công nghiệp của 2 tỉnh nên chưa thể khẳng định được kết luận chắc chắn về việc sử dụng gỗ củi tại các nhà máy. Có 4 trong số 7 nhà máy dùng gỗ củi có nguồn gốc từ rừng tự nhiên, 2 nhà máy dùng than, và 1 nhà máy không sử dụng củi. Vì vậy chúng tôi đã đề xuất điều tra thêm.
5. Về số liệu và xử lý số liệu, do tệp xử lý số liệu lớn nên chúng tôi không đưa vào báo cáo. Nếu các đơn vị quan tâm có thể tham khảo 2 tệp số liệu gốc mà chúng tôi sử dụng:

* Kết quả phỏng vấn 220 hộ dân
* Bảng tổng hợp số liệu về rừng theo từng loại tới quy mô cấp xã

1. Về đề xuất loài cây có thể cung cấp củi:

* Tại sao đề nghị trồng Bạch đàn trắng: (Eucalyptus camaldulensis) làm củi cho Thanh & Nghệ:
* Là cây ngoại lai, song đã được trồng thành công trên diện rộng khoảng 40 năm qua, kể cả Thanh hóa và nghệ An.
* Trồng được nhiều loại đất, kể cả đồi trọc xấu nhất; mọc nhanh, 3-5 năm là có thể làm củi. Có thể trồng  tập trung thành rừng, thành đám nhỏ, thành hàng hay phân tán bất kỳ ở đâu mà dâ thích.
* Trồng 1 lần, khai thác nhiều lần nhờ mọc chồi (nhiều nơi ở Nghệ an, Vĩnh Phúc đã khai thác chồi làm củi 7-8 lần  vẫn mọc tốt).
* Nông dân hai tỉnh đã có kinh nghiệm trồng, có  sẵn giống tại chỗ.
* Gỗ làm củi rất tốt kể cả lá, cành nhỏ. Thân to làm cột nhà và gia dụng khác.
* Tóm lại, Bạch đàn trắng là cây đa mục đích, cả củi lẫn gỗ, thích ứng rộng, dân đã có kinh nghiệm. Nên trồng các diện tích gần làng để chuyên khai thác củi, bằng khai thác và nuôi chồi.
* Tại sao trồng xoan ta làm củi:
* Là cây bản địa nổi tiếng của Thanh Nghệ và cả nước.
* Là cây đa mục đích, dễ trồng, thân lấy gỗ, cành nhánh làm củi rất được ưa chuộng.
* Hiệp hội gỗ hiện nay coi xoan ta là cây trồng quan trọng cho gỗ làm bàn ghế xuất khẩu (garden furniture) có giá trị và không phạm luật FLEGT của EU và Lacey của Mỹ. Nếu phát triển xoan thì vừa cho gỗ và số lượng củi  lớn. Nhiều dự án của Bộ NN đã và đang phát triển cây này.
* Tại sao trồng Keo Dậu khổng lồ -Cây Ipil-Ipil (thuộc giống Leucaena).
* Nhiều nghiên cứu của chương trình gỗ năng lượng quốc tế đã coi Ipil-Ipil là cây năng lượng thế giói. Vì năng suất rất cao và nhiệt lượng lớn, khai thác chồi nhiều lần, cây họ đậu cải tạo đất.
* Chương trình gỗ củi cho các vùng sinh thái của Bộ Lâm Nghiệp Việt nam các thập niên  80-90 trước đây đã nhập Ipil-Ipil từ Phillipine vào và trồng thành công nhiều tỉnh ở cả Bắc, Trung Nam.
* Hiện có thể tìm nguồn giống ở ngay Việt Nam.

Có thể cả ba cây trên không nằm trong chương trình ưu tiên phát triển rộng của Tỉnh, song có thể trồng phân tán trong dân như họ vẫn làm nhiều năm qua. Mục tiêu là tự túc củi tại chỗ chứ không nhằm tạo gỗ củi thương mại.

Tuy nhiên, để có thể đề xuất cụ thể về định hướng trồng cây lấy gỗ củi tại tỉnh trên quy mô rộng và phù hợp với các định hướng phát triển đã đề ra, cần có một đề án nghiên cứu riêng.

1. Về ngôn ngữ báo cáo, chúng tôi xin chỉnh sửa cho phù hợp hơn.
2. Về các góp ý khác về nghiên cứu rừng trồng, thực trạng trồng rừng sản xuất, thực trạng chế biến và sử dụng gỗ rừng trồng, chuỗi hàng hóa gỗ rừng trồng, kinh doanh gỗ rừng trồng, tiềm năng thị trường, quy hoạch nhà máy chế biến gỗ, đánh giá chính sách từ Trung ương đến Địa phương, chính sách hỗ trợ người dân, chính sách đất đai, chính sách chuyển đổi cây trồng, giải pháp phát triển thị trường bền vững, v.v., các nội dung này không thuộc phạm vi nghiên cứu này, mà cần có các nghiên cứu khác theo từng đề cương cụ thể.